

Số: **124** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **26** tháng 8 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều (sau đây viết tắt là Nghị định 66/2021/NĐ-CP) và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4715/BNN-PCTT ngày 28/7/2021, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Xác định cụ thể các nội dung, công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ tổ chức thực hiện Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

#### **2. Yêu cầu**

a) Bám sát các nội dung trong Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực giữa các sở, ngành, địa phương; đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các địa phương, đơn vị trong quá trình thực hiện Nghị định của Chính phủ.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

### **II. NỘI DUNG**

1. Kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, ngành; ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của

các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp.

2. Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật phòng, chống thiên tai gồm:

- Phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện pháp luật về phòng, chống thiên tai.

- Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý.

- Lòng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Quản lý thực hiện quy hoạch xây dựng khu đô thị, điểm dân cư nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Rà soát, điều chỉnh kế hoạch sản xuất thích ứng với đặc điểm thiên tai trên địa bàn, bảo đảm phát triển bền vững.

- Xây dựng và phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn; tổ chức việc chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm và tổ chức diễn tập theo phương án được duyệt.

- Tổ chức thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra thiên tai để giảm nhẹ thiệt hại, nhanh chóng phục hồi sản xuất.

- Tổ chức tiếp nhận, quản lý, phân phối tiền, hàng cứu trợ khẩn cấp của Nhà nước, tổ chức và cộng đồng để ổn định đời sống, phục hồi sản xuất và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai theo thẩm quyền.

3. Thực hiện các nội dung về Quỹ phòng, chống thiên tai.

4. Tổ chức huấn luyện, đào tạo, diễn tập, tập huấn cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; trong đó, tập trung tập huấn về kiến thức, kỹ năng và từng bước trang bị công cụ, phương tiện cần thiết để đảm bảo hiệu quả, an toàn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã khi tham gia thực thi nhiệm vụ; hướng dẫn và đảm bảo chế độ chính sách cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

5. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

6. Chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực dân sự trong hoạt động ứng phó thiên tai.

7. Tập trung nguồn nhân lực, trang thiết bị, xây dựng công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh; kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai Trung

ương và các cấp ở địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai.

8. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc đầu tư, xây dựng, củng cố mạng lưới thông tin, trang thiết bị, công nghệ đề quan trắc, truyền tin, phát tin cảnh báo sớm về thiên tai.

9. Công bố và triển khai Quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai theo thẩm quyền; thực hiện dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

10. Sử dụng dự phòng ngân sách địa phương, Quỹ dự trữ tài chính, Quỹ phòng, chống thiên tai và các nguồn tài chính hợp pháp khác của địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng và hiệu quả.

11. Quy định trình tự chi tiết, tổ chức thực hiện hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư phù hợp với đặc thù của địa phương, đảm bảo kịp thời, an toàn tính mạng cho người dân.

12. Định kỳ sơ kết kết quả thực hiện Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, Quỹ Phòng, chống thiên tai và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Sở Tài chính (tham mưu UBND tỉnh) và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác thực hiện Kế hoạch thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế của các Sở, ban, ngành, địa phương để ban hành Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện Nghị định số 66/2021/NĐ-CP đảm bảo việc triển khai thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; trước ngày 15/12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, các địa phương, đơn vị lập và gửi báo cáo kết quả triển khai việc thực hiện Kế hoạch này về Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống

thiên tai.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trình cấp thẩm quyền giải quyết trong quá trình thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chi cục Phòng, chống thiên tai khu vực miền Trung và Tây nguyên;
- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNTV215.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Phước Hiền**

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 66/2021/NĐ-CP NGÀY 06/7/2021 CỦA CHÍNH PHỦ**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Kế hoạch số **444** /KH-UBND ngày **28** /8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Phụ lục

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Kiên toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, ngành; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp.	BCH PCTT và TKCN tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	- Quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, ngành. - Quy chế làm việc của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp.	Năm 2021 và các năm tiếp theo
2	Phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện thực hiện pháp luật về phòng, chống thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương	Các đợt phổ biến, tuyên truyền pháp luật về PCTT.	Hàng năm
3	Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương	Quyết định của Chủ tịch UBND các cấp.	Theo định kỳ 05 năm và bổ sung, điều chỉnh hàng năm
4	Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương	- Văn bản hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư. - Quyết định của UBND các cấp.	Hàng năm
5	Quản lý thực hiện quy hoạch xây dựng khu đô thị, điểm dân cư nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật.	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, địa phương	Nội dung phòng, chống thiên tai được xem xét trong các Quyết định liên quan đến quy hoạch KĐT, KDC, công trình hạ tầng kỹ thuật.	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
6	Rà soát, điều chỉnh kế hoạch sản xuất thích ứng với đặc điểm thiên tai trên địa bàn, bảo đảm phát triển bền vững.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Hàng năm
7	Xây dựng và phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn; tổ chức việc chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm và tổ chức diễn tập theo phương án được duyệt.	BCH PCTT và TKCN tỉnh	BCH PCTT và TKCN các cấp, ngành	- Phương án Ứng phó thiên tai và TKCN được phê duyệt hàng năm. - Các đợt diễn tập phòng, chống thiên tai.	Hàng năm
8	Tổ chức thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra thiên tai để giảm nhẹ thiệt hại, nhanh chóng phục hồi sản xuất.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Khi có thiên tai
9	Tổ chức tiếp nhận, quản lý, phân phối tiền, hàng cứu trợ khẩn cấp của Nhà nước, tổ chức và cộng đồng để ổn định đời sống, phục hồi sản xuất và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật.	Ủy ban MTTQVN tỉnh, các Sở: Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quyết định của cấp có thẩm quyền.	Sau các đợt thiên tai
10	Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai theo thẩm quyền.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đợt thanh tra theo Kế hoạch hoặc đột xuất.	Theo kế hoạch thanh tra hoặc đột xuất

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
11	Xây dựng Kế hoạch thu chi Quỹ phòng, chống thiên tai hàng năm.	Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh.	Theo Quy chế hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh
12	Tổ chức huấn luyện, đào tạo, diễn tập, tập huấn cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; trong đó, tập trung tập huấn về kiến thức, kỹ năng và từng bước trang bị công cụ, phương tiện cần thiết để đảm bảo hiệu quả, an toàn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã khi tham gia thực thi nhiệm vụ; hướng dẫn và đảm bảo chế độ chính sách cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.	BCH PCTT và TKCN tỉnh	BCH PCTT và TKCN các cấp, ngành	Các đợt tập huấn, diễn tập và đầu tư bổ sung trang bị cứu hộ - cứu nạn cho Đội xung kích PCTT cấp xã.	Hàng năm
13	Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương	Các Chương trình, dự án về Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng được thực hiện tại các cấp.	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
14	Tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực dân sự trong hoạt động ứng phó thiên tai.	Bộ Chỉ huy Quản sự tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố	- Thành lập lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở trước mắt là tại cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt. - Tổ chức huấn luyện, nâng cao năng lực CH-CN. - Trang bị các trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác CH-CN.	Hàng năm
15	Tập trung nguồn nhân lực, trang thiết bị, xây dựng công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh; kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai Trung ương và các cấp ở địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- VPTT BCH PCTT và TKCN tỉnh - Các Sở, ngành, địa phương	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Hàng năm
16	Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc đầu tư, xây dựng, củng cố mạng lưới thông tin, trang thiết bị, công nghệ để quan trắc, truyền tin, phát tin cảnh báo sớm về thiên tai.	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Hàng năm
17	Công bố và triển khai Quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai theo thẩm quyền; thực hiện dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.	BCH PCTT và TKCN tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Khi có thiên tai



TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
18	Sử dụng dự phòng ngân sách địa phương, quỹ dự trữ tài chính, quỹ phòng chống thiên tai và các nguồn tài chính hợp pháp khác của địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng và hiệu quả.	Sở Tài Chính	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Sau các đợt thiên tai
19	Quy định trình tự chi tiết, tổ chức thực hiện hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư phù hợp với đặc thù của địa phương, đảm bảo kịp thời, an toàn tính mạng cho người dân.	Sở Tài Chính	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	2021-2022
20	Định kỳ sơ kết kết quả thực hiện Nghị định số 66/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương	Báo cáo	Theo định kỳ